

Số: 311/QĐ-SNN&PTNT

Hà Nam, ngày 12 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý xây dựng công trình

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NAM

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam;

Căn cứ công văn số 594/SNV-TCBC ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Sở Nội vụ Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Quản lý xây dựng công trình là phòng chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở thực hiện quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư công, đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản do Sở làm chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở về quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, nước sinh hoạt nông thôn, phát triển nông thôn.

2. Tham mưu Giám đốc Sở ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trình tự, thủ tục về xây dựng cơ sở hạ tầng chuyên ngành và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế, kỹ thuật về đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh theo phân cấp.

3. Tham mưu Giám đốc Sở trong quản lý đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình trọng điểm của ngành; phối hợp xây dựng các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương có liên quan đến đầu tư xây dựng thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

4. Giúp Giám đốc Sở quản lý các hoạt động đầu tư công, đầu tư xây dựng công trình, bao gồm:

a) Đề xuất chủ trương đầu tư công; thẩm định, trình duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; tổ chức thẩm định, trình duyệt thiết kế, dự toán xây dựng các công trình theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và quy định của pháp luật theo Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng;

b) Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các dự án, công trình theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh, công trình do Sở làm chủ đầu tư; theo dõi kiểm tra công tác đấu thầu, đề xuất giải quyết kiến nghị đấu thầu thuộc thẩm quyền của Sở đối với các dự án do Sở làm chủ đầu tư;

c) Kiểm tra và giám sát việc thực hiện hợp đồng; tổng hợp báo cáo về công tác đấu thầu, tổng hợp danh sách các nhà thầu, các đối tượng có liên quan vi phạm pháp luật về đấu thầu, về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;

d) Thẩm định, phê duyệt tiến độ thi công xây dựng công trình phù hợp với thiết kế, tiến độ dự án đã được phê duyệt; tiến độ thi công từng năm đối với các công trình trọng điểm, vượt lũ, cấp bách do Sở làm chủ đầu tư. Thẩm định việc điều chỉnh tiến độ thi công xây dựng (nếu tiến độ bị kéo dài làm ảnh hưởng đến tổng tiến độ của dự án đã được phê duyệt) để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Tổ chức kiểm tra công tác quản lý thi công, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo thẩm quyền; yêu cầu chủ đầu tư thực hiện việc kiểm định chất lượng theo quy định của pháp luật khi phát hiện những nghi ngờ về chất lượng công trình xây dựng;

e) Phối hợp công tác xử lý sự cố trong thi công xây dựng và khai thác sử dụng công trình xây dựng chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông

thôn thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

g) Phối hợp, đôn đốc các dự án thuộc Sở thực hiện công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai trong xây dựng công trình thuộc phạm vi quản lý và tham gia công tác phòng chống lụt bão của Sở; tham mưu xác định danh mục các công trình trọng điểm, chặn dòng, vượt lũ cấp bách hàng năm để Sở phê duyệt, báo cáo UBND tỉnh;

h) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

i) Tham mưu trình Sở văn bản đình chỉ tạm thời hoặc báo cáo UBND tỉnh xử lý các nhà thầu không đảm bảo tiến độ, chất lượng có thể gây ra sự cố hoặc công trình xây dựng thi công không đúng với thiết kế được duyệt theo quy định của pháp luật;

k) Lập kế hoạch kiểm tra, chủ trì tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng các công trình, dự án chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn theo phân cấp; yêu cầu chủ đầu tư thực hiện việc kiểm định chất lượng theo quy định của pháp luật khi phát hiện những nghi ngờ về chất lượng công trình xây dựng.

l) Kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng đối với các dự án, công trình được quy định theo pháp luật về xây dựng;

m) Phối hợp với Phòng Kế hoạch-Tài chính trong việc thẩm định, trình Giám đốc Sở hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án xây dựng công trình hoàn thành do Sở quản lý theo quy định;

n) Thực hiện việc lập, giao nộp, lưu trữ hồ sơ tài liệu công trình xây dựng theo quy định của Nhà nước. Phối hợp với các phòng chức năng hướng dẫn các dự án thực hiện việc lập, giao nộp, lưu trữ hồ sơ tài liệu công trình xây dựng theo quy định của Nhà nước.

5. Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng tháng về tiến độ thi công và chất lượng công trình các dự án do Sở quản lý, để phục vụ chỉ đạo, điều hành hoạt động của Sở, báo cáo tuần đối với các công trình trọng điểm, theo chỉ đạo của Giám đốc Sở.

6. Chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về xây dựng cơ sở hạ tầng, quản lý và triển khai kết quả nghiên cứu khoa học, tiến bộ kỹ thuật trong phạm vi quản lý chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Phối hợp với Phòng Kế hoạch – Tài chính hướng dẫn về công tác quyết toán và phối hợp Thanh tra Sở trong việc thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

8. Tham gia xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi chuyên ngành quản lý của Sở; chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý thi công và chất lượng công trình, ứng dụng công nghệ thi công, vật liệu xây dựng tiên tiến vào xây dựng công trình.

9. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Môi quan hệ công tác với các phòng, đơn vị trong cơ quan

Phòng Quản lý xây dựng công trình chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công. Khi giải quyết công việc liên quan đến lĩnh vực của các phòng, đơn vị khác mà Phòng Quản lý xây dựng công trình là đơn vị chủ trì, Phòng Quản lý xây dựng công trình có trách nhiệm chủ động phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan. Trường hợp quá trình phối hợp giải quyết công việc có ý kiến khác nhau, Phòng Quản lý xây dựng công trình báo cáo Phó Giám đốc Sở phụ trách về chuyên môn hoặc báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng (*số lượng Phó trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành*) và các chuyên viên.

a. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của phòng về việc thực hiện chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó trưởng phòng được Trưởng phòng phân công phụ trách theo dõi, chỉ đạo một hoặc một số nhiệm vụ của Phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Trưởng phòng và Phó trưởng phòng thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

Trưởng phòng quy định nhiệm vụ cụ thể cho Phó trưởng phòng và các chuyên viên.

2. Biên chế:

Số lượng biên chế công chức của Phòng Quản lý xây dựng công trình trong tổng biên chế công chức của Sở Nông nghiệp & PTNT được UBND tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm và căn cứ vào tình hình thực tế mà Sở Nông nghiệp & PTNT có kế hoạch phân bổ phù hợp.

Điều 5. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này, nay bãi bỏ;

Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình và thủ trưởng các phòng, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Sở Nội vụ;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Quốc Đạt